

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIÒNG RIỀNG
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HNGĐ - ST

Ngày: 25/6/2019

V/v “Tranh chấp hôn nhân và gia
đình – Xin ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIÒNG RIỀNG, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Văn Năng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Hoàng Giang.

2. Ông Võ Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thái Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diễm Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 186/2019/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2019 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình - Xin ly hôn, nuôi con”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Hồng T (tên gọi khác: Tâm), sinh năm: 1999 (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Thạnh H, xã Thạnh L, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

2. *Bị đơn:* Anh Lý Đại V, sinh năm: 1991 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Thạnh A, xã T, huyện G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 18/4/2019, chị Nguyễn Thị Hồng T là nguyên đơn trình bày:

Chị và anh Lý Đại V được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và chung sống tới nhau từ năm 2016 nhưng đến nay không đăng ký kết hôn.

Thời gian đầu sống hạnh phúc nhưng dần về sau thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không phù hợp tính tình, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Đến tháng 02/2018 anh V có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, chị phát hiện anh V ngủ cùng giường với người phụ nữ tại nhà anh V. Do chị không kiềm chế được nên đã gây thương tích cho người phụ nữ đó và đã bị Tòa án nhân dân huyện G xét xử về tội cố ý gây thương tích. Từ đó chị và anh V sống ly thân cho đến nay.

Xét thấy tính tình không hợp, tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn trầm trọng không thể giải quyết được. Do đó, chị yêu cầu được ly hôn với anh V.

Về con chung: Quá trình chung sống có một người con chung tên Nguyễn Anh K, sinh ngày 06/6/2017 hiện do chị đang nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo bản tự khai anh Lý Đại V là bị đơn trình bày: Về hôn nhân, về con chung, tài sản và nợ chung như chị T trình bày là đúng. Về mâu thuẫn vợ chồng bắt nguồn từ việc chị T ghen tuông, vợ chồng không phù hợp tính tình từ đó tình cảm vợ chồng không còn.

Về hôn nhân: Anh đồng ý chấm dứt quan hệ hôn nhân với chị T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống có một người con chung tên Nguyễn Anh K, sinh ngày 06/6/2017, hiện nay do chị T đang nuôi dưỡng. Sau khi ly hôn anh đồng ý giao con cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng và anh không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng, ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán xác định quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án, xem xét việc thụ lý vụ án, cấp, tổng đạt, thông báo các văn bản tố tụng và tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đảm bảo đúng quy định về thời hạn chuẩn bị xét xử theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng quy định pháp luật. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, Điều 71 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào chứng cứ trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Xét thấy, hôn nhân giữa chị T và anh V đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nếu tiếp tục chung sống sẽ không hạnh phúc, quá trình chung sống không đăng ký kết hôn thì không phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ chồng nên đề nghị Hội đồng xét xử không công nhận chị T và anh V là vợ chồng. Về con chung giao cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng; Về cấp dưỡng nuôi con chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét; Về tài sản, nợ chung chị T và anh V xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Chị Nguyễn Thị Hồng T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Lý Đại V. Đây là tranh chấp về ly hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Anh V là bị đơn có nơi cư trú tại huyện G, tỉnh Kiên Giang nên theo quy định tại khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang.

- Anh V đã được Tòa án triệu tập phiên tòa hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt, nên Tòa án xét xử vắng mặt anh V theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị T và anh V thực sự có xảy ra trong thời gian dài. Mặc dù, anh chị có cùng nhau giải quyết mâu thuẫn nhưng vẫn không có kết quả, không thể hàn gắn được. Hậu quả hai bên đã sống ly thân từ tháng 02 năm 2018. Điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa hai người đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

Chị T và anh V chung với nhau như vợ chồng từ năm 2016 nhưng đến nay không có đăng ký kết hôn là vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình. Do đó, không công nhận chị T và anh V là vợ chồng.

Về con chung: Chị T và anh V có một con chung tên Nguyễn Anh Kiệt, sinh ngày 06/6/2017, hiện nay do chị T đang nuôi dưỡng. Xét thấy, từ khi chị T và anh V ly thân đến nay, cháu Kiệt sống với chị T, cháu vẫn phát triển đầy đủ về mặt thể chất lẫn tinh thần. Anh V đồng ý giao con chung cho chị T nuôi dưỡng nên chị T yêu cầu được tiếp tục nuôi con là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình, cần được chấp nhận.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị T không yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị T và anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Khoản 1 Điều 9 và Điều 58 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Không công nhận chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Lý Đại V là vợ chồng.
2. Giao cháu Nguyễn Anh K, sinh ngày 06/6/2017 cho chị T tiếp tục nuôi dưỡng. Anh V không phải cấp dưỡng nuôi con do chị T không yêu cầu, trừ trường hợp có yêu cầu thay người trực tiếp việc nuôi con, cấp dưỡng theo quy định pháp luật.

Anh V được quyền đến thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0001162 ngày 18/4/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, tỉnh Kiên Giang. Chị T đã nộp đủ án phí.

Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thị Hồng T và anh Lý Đại V có quyền

kháng cáo bản án trong thời hạn luật định là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Giồng Riềng;
- THA huyện Giồng Riềng;
- UBND xã;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Cao Văn Năng